CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam (UPCOM: TH1)

FireAnt

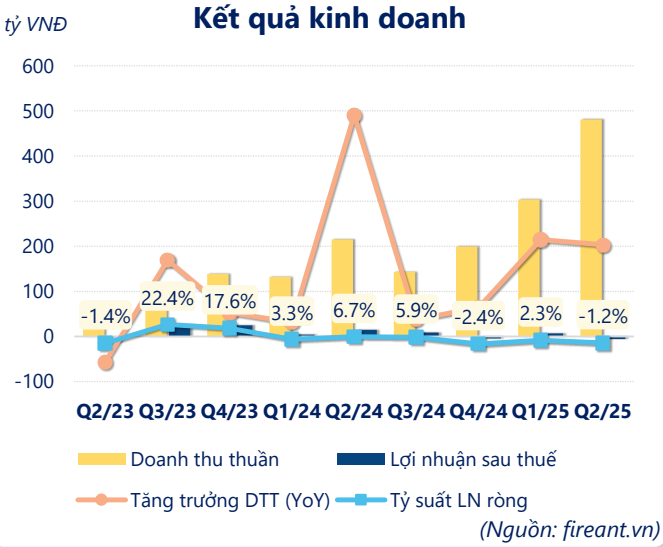
Ngày 30/06/2025	3,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.5%	**5.6%**	**18.8%**

ROE — Q2/25: **15.7%** | +/- YoY ▲ 1130%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	**481** tỷ VNĐ	▲ 178 ▲ 58.7%	▲ 266 ▲ 124%
LN gộp	**14.7** tỷ VNĐ	▲ 0.80 ▲ 5.8%	▼ 9.40 ▼ 39.0%
LN thuần	**-7.48** tỷ VNĐ	▼ 14.5 ▼ 207%	▼ 22.2 ▼ 151%
LN sau thuế	**-5.76** tỷ VNĐ	▼ 12.6 ▼ 184%	▼ 20.2 ▼ 140%

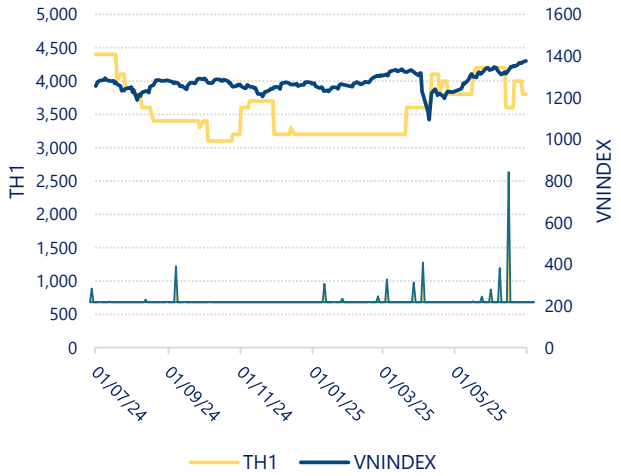
	6T 2025	YoY
DT thuần	**784** tỷ VNĐ	▲ 437 ▲ 126%
LN gộp	**28.6** tỷ VNĐ	▼ 6.10 ▼ 17.6%
LN thuần	**-0.50** tỷ VNĐ	▼ 19.6 ▼ 103%
LN sau thuế	**1.10** tỷ VNĐ	▼ 17.7 ▼ 94.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

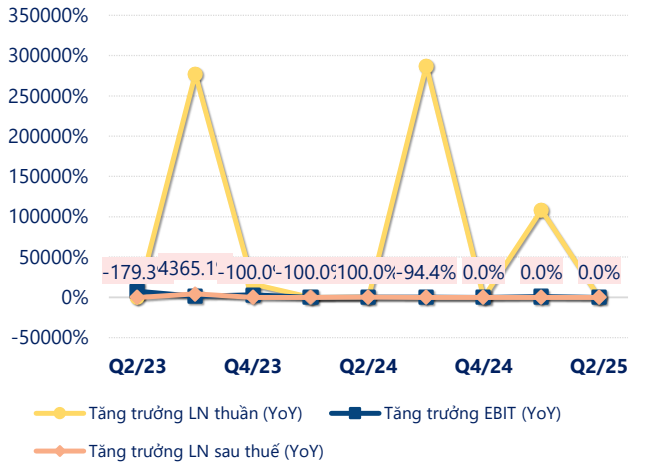


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam (UPCOM: TH1)

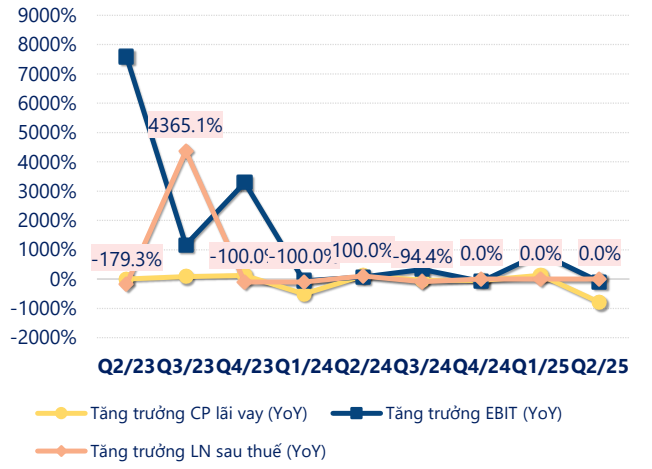
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



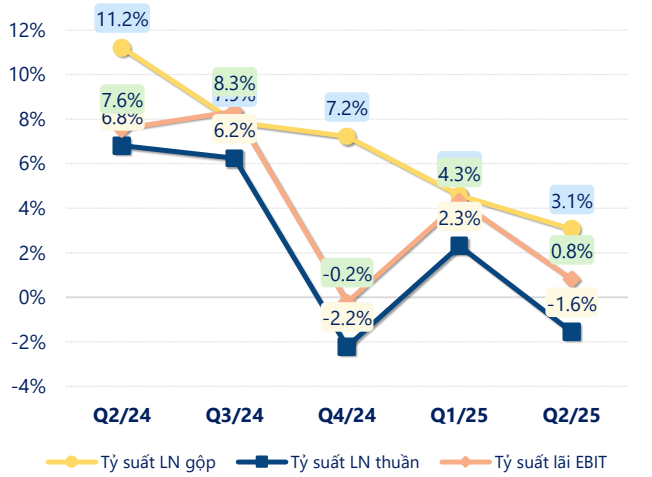
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



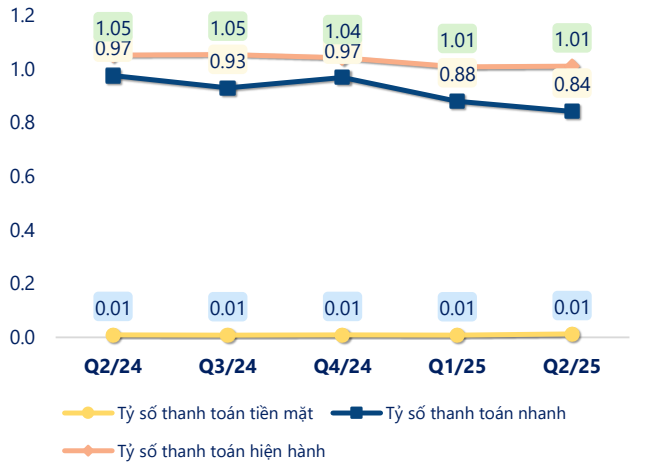
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



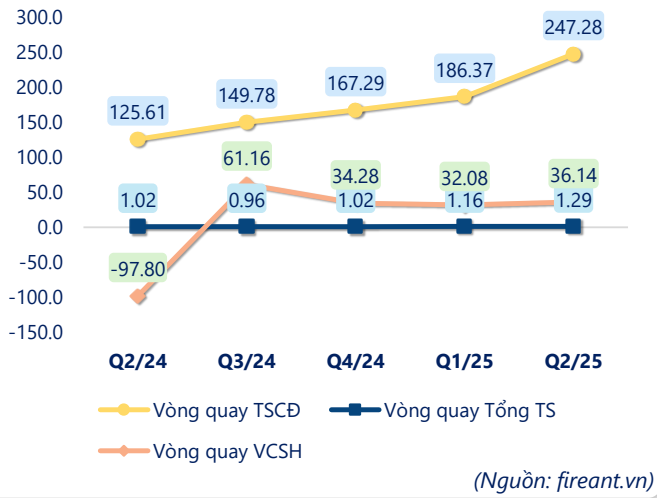
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



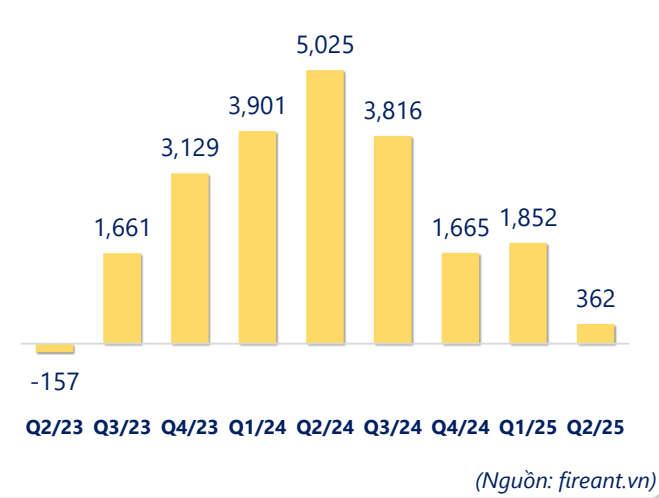
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

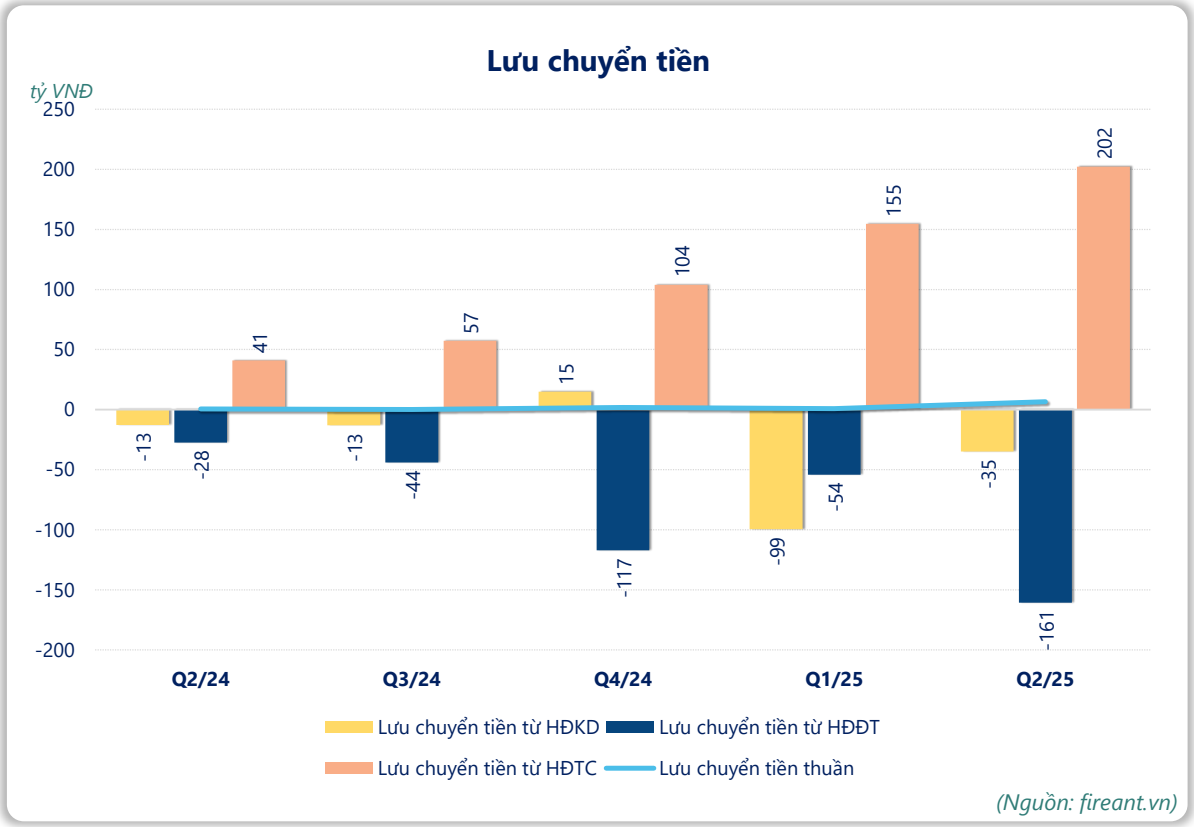


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam (UPCOM: TH1

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**481**	**215**	**124%**	**784**	**347**	**126%**
Giá vốn hàng bán	466	191	144%	756	313	142%
Lợi nhuận gộp	14.7	24.1	-39.0%	28.6	34.7	-17.6%
Doanh thu HĐTC	25.5	4.77	434%	32.6	18.7	74.7%
Chi phí TC	25.3	5.11	395%	34.4	10.4	231%
Chi phí lãi vay	9.59	1.88	410%	15.7	3.44	356%
LN trong công ty LKLD	**-6.04**	**0.86**	**-803%**	**-3.75**	**-7.01**	**46.6%**
Chi phí bán hàng	13.6	8.72	56.2%	20.2	14.2	42.4%
Chi phí QLDN	**2.70**	**1.27**	**113%**	**3.38**	**2.71**	**24.8%**
LN thuần từ HĐKD	-7.48	14.7	-151%	-0.50	19.1	-103%
Lợi nhuận khác	**1.72**	**-0.25**	**789%**	**1.60**	**-0.35**	**558%**
LN trước thuế	-5.76	14.4	-140%	1.10	18.8	-94.1%
Lợi nhuận sau thuế	**-5.76**	**14.4**	**-140%**	**1.10**	**18.8**	**-94.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-5.76**	**14.4**	**-140%**	**1.10**	**18.8**	**-94.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)